

\$5 GRANDFATHERED (NONMETAL)

COPAY HMO PLAN

ĐẶC ĐIỂM	HỘI VIÊN TRẢ
TIỀN KHẤU TRỪ CHO CHƯƠNG TRÌNH	\$0
CHI PHÍ TỰ TRẢ TỐI ĐA	Cá Nhân — \$1,500 ¹ Gia Đình — \$3,000 ¹
TẠI PHÒNG KHÁM Y TẾ	
Thăm khám chăm sóc chính	\$5
Thăm khám chăm sóc khẩn cấp	\$5
Thăm khám tại phòng khám chuyên khoa	\$5
Khám phòng ngừa, tiêm vắc-xin (chủng ngừa)	\$0 ²
Chăm sóc tiền sản	\$0 ³
Chăm sóc hậu sản	\$0 ³
Thăm khám chăm sóc phòng ngừa dành cho trẻ em khỏe mạnh	\$0 ⁴
Tiêm thuốc điều trị dị ứng	\$0
Dịch vụ điều trị vô sinh	50% ⁵
Vật lý trị liệu, trị liệu chức năng hoạt động và âm ngữ trị liệu	\$5
Hầu hết các xét nghiệm trong phòng thí nghiệm	\$10
Hầu hết các loại chụp X-quang và xét nghiệm chẩn đoán	\$10
Hầu hết các dạng chụp MRI/CT/PET	\$50
Phẫu thuật ngoại trú (mỗi thủ thuật)	\$5
DỊCH VỤ CẤP CỨU	
Thăm khám tại Khoa Cấp Cứu (được miễn nếu nhập viện trực tiếp)	\$100
Xe cứu thương	\$75
THUỐC THEO TOA	
Thuốc gốc (lượng thuốc đủ dùng trong tối đa 100 ngày)	\$5 ⁶
Biệt dược (lượng thuốc đủ dùng trong tối đa 100 ngày)	\$15 ⁶
Thuốc chuyên khoa (lượng thuốc đủ dùng trong tối đa 30 ngày)	\$15 ⁶
CHĂM SÓC TẠI BỆNH VIỆN	
Dịch vụ của bác sĩ, phòng bệnh và thức ăn, xét nghiệm, thuốc men, vật tư, liệu pháp, dịch vụ sinh sản	\$0
Chăm sóc tại cơ sở điều dưỡng chuyên môn (tối đa 100 ngày trong mỗi giai đoạn hưởng quyền lợi)	\$0
DỊCH VỤ CHĂM SÓC SỨC KHỎE TÂM THẦN	
Tại phòng khám y tế	\$5 cho cá nhân \$2 cho nhóm
Tại bệnh viện	\$0
DỊCH VỤ CAI NGHIỆN	
Tại phòng khám y tế	\$5 cho cá nhân \$2 cho nhóm
Tại bệnh viện (chỉ cai nghiện)	\$0
KHÁC	
Thăm khám từ xa	\$0
Chỉnh nắn xương và châm cứu	\$5 mỗi lần khám đối với dịch vụ chăm cứu do bác sĩ giới thiệu; chỉnh nắn xương khớp không được đài thọ
Một số thiết bị y tế lâu bền (durable medical equipment, DME) nhất định (Bổ sung và cơ bản)	20% ⁷
Một số bộ phận cơ thể giả và dụng cụ chỉnh hình	\$0
Chăm sóc nhãn khoa cho trẻ em (kính mắt)	Trợ cấp \$150 ⁸
Khám thị lực cho trẻ em	\$0
Chăm sóc nhãn khoa cho người lớn (kính mắt)	Trợ cấp \$150 ⁸
Khám thị lực cho người lớn (khám tật khúc xạ mắt)	\$0
Chăm sóc sức khỏe tại gia (tối đa 100 lần thăm khám mỗi năm)	\$0
Chăm sóc giai đoạn cuối đời	\$0

(tiếp theo)

Các chương trình Kaiser Permanente không bao gồm điều khoản quy định về bệnh trạng có từ trước.

Các dịch vụ phòng ngừa trong chương trình này được cung cấp mà không cần chia sẻ chi phí. Để xem danh sách đầy đủ các dịch vụ phòng ngừa, hãy tham khảo *Chứng Từ Bảo Hiểm* hoặc truy cập account.kp.org (bằng Tiếng Anh).

¹Mức tự trả tối đa là khoản tiền tối đa mà một cá nhân hoặc gia đình phải trả cho một số dịch vụ nhất định trong một năm theo lịch.

²Các xét nghiệm phòng ngừa, chụp X-quang và chủng ngừa được đài thọ như một phần của dịch vụ khám phòng ngừa.

³Khám chăm sóc tiền sản theo lịch trình và khám hậu sản lần đầu

⁴Thăm khám trẻ em khỏe mạnh đến hết 23 tháng tuổi

⁵Chúng tôi có cung cấp bảo hiểm sinh sản nâng cao, có mất thêm chi phí, vui lòng liên hệ với chuyên viên môi giới hoặc Đại Diện của Kaiser Permanente để biết thêm thông tin chi tiết.

⁶Thuốc theo toa được đài thọ theo danh mục thuốc của chúng tôi khi được bác sĩ của Chương Trình kê toa và mua tại nhà thuốc thuộc Chương Trình. Một vài loại thuốc có các khoản tiền đồng trả khác nhau, hãy tham khảo *Chứng Từ Bảo Hiểm* để biết thông tin chi tiết về các khoản tiền đồng trả cho thuốc theo toa.

⁷Cả DME cơ bản và bổ sung đều được đài thọ. Tổng giá trị quyền lợi tối đa kết hợp cho DME bổ sung là \$2,000 mỗi năm dành cho các dịch vụ. Tham khảo *Chứng Từ Bảo Hiểm* để biết thêm thông tin về những mục được đài thọ trong quyền lợi DME của quý vị.

⁸Trợ cấp chi phí đo và lắp tròng kính, gọng kính và kính áp tròng 24 tháng một lần

Đầy chỉ là bản tóm lược quyền lợi và có thể thay đổi. *Chứng Từ Bảo Hiểm* của Kaiser Foundation Health Plan, Inc. (KFHP) và *Chứng Nhận Bảo Hiểm* của Kaiser Permanente Insurance Company (KPIC) có giải thích đầy đủ các quyền lợi, trường hợp loại trừ và giới hạn. Thông tin trong tài liệu này không nhằm mô tả tất cả các quyền lợi trong từng chương trình, cũng không được dùng làm lợi *Chứng Từ Bảo Hiểm* hoặc *Chứng Nhận Bảo Hiểm*.